TÒA ÁN NHÂN DÂN TP TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày: 21/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thành.

Bà Thạch Thị Mỹ Kim.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lương Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hoàng Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2021/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Văn M, sinh năm 1968; tại xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú (đăng ký HKTT): khóm F, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn H, sinh năm 1936 (chết) và bà Lê Thị Y, sinh năm 1938 (chết); Anh chị em ruột gồm có 05 người (bị cáo là con thứ trong gia đình); Tiền án: 04 lần: Ngày 16/02/1991 bị Tòa án nhân dân thị xã Trà Vinh xử phạt 03 năm tù về tội "trộm cắp tài sản"; Ngày 17/7/1995 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt 18 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng"; Ngày 24/5/2000 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt 36 tháng tù về tội "cố ý gây thương tích"; Ngày 26/6/2001 bị Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xử phạt 06 năm tù về tội "trốn khỏi nơi giam giữ" và tổng hợp hình phạt đối với hai tội "cố ý gây thương tích" và "trốn khỏi nơi giam giữ" là 09 năm tù, thời hạn chấp hành tính từ ngày 04/02/2000. Đã được xóa án tích. Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 12/10/2020 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Phan Thị Lệ H, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Ấp K, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Nơi tạm trú: Phòng số C nhà trọ Đ, khóm B, phường A, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị O, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Phòng số C2 Nhà trọ số AE, khóm A, phường A, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Bị cáo có mặt, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11/10/2020, Võ Văn M một mình điều khiển xe đạp loại mini màu đen đến phòng trọ số AC Nhà trọ Đ thuộc khóm B, phường A, thành phố T, tỉnh Trà Vinh để lấy đồ dùng cá nhân (do trước đó bị can có thuê phòng trọ số AC để lưu trú và vừa chuyển chỗ khác nhưng chưa trả phòng và chìa khóa). Khi đến nơi, sau khi lấy đồ xong ra về, Võ Văn M phát hiện trước phòng trọ số C Nhà trọ Đ đang dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOVO màu xanh bạc, biển kiểm soát 63B7-219.44 không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo đã dẫn chiếc xe đạp ra ngoài dựng phía trước Nhà trọ Đ rồi quay lại lấy trộm xe Mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOVO màu xanh bạc, biển kiểm soát 63B7-219.44 và dẫn bộ đem về cất giấu tại phòng trọ số C2 Nhà trọ không tên, địa chỉ số AE, khóm A, phường A, thành phố T, tỉnh Trà Vinh nơi bị cáo đang thuê để ở. Ngay sau khi nhận được tin tố giác tội phạm của chị Phan Thị Lệ H, sinh năm 1986, trú tại: ấp K, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh về việc báo mất tài sản là chiếc xe mô tô nêu trên, lực lượng công an đến kiểm tra phát hiện, tiến hành thu giữ vật chứng và giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Võ Văn M vào ngày 12/10/2020.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 44/BKLĐGTS ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh kết luận giá trị của tài sản bị trộm cắp: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại NOVO màu xanh bạc có giá là 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOVO màu xanh bạc, biển kiểm soát 63B7-219.44 cho chủ sở hữu là chị Phan Thị Lê H. Đồng thời chị H có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với xe đạp loại mini màu đen mà bị cáo điều khiển đi lấy trộm tài sản, qua điều tra xác định là của bà Phạm Thị O. Bà O không biết bị cáo lấy xe điều khiển đi thực hiện hành vi phạm tội. Do đó đã trả lại cho bà O được nhận lại chiếc xe đạp nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKS-HS ngày 16/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Võ Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Văn M về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Văn M từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Đồng thời buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phan Thị Lệ H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị O đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu gì, nên không đặt ra giải quyết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi của bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử nhận thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị hại chị Phan Thị Lệ H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị O vắng mặt. Xét các chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện, bị hại đã được nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Bà O liên quan đến chiếc xe đạp của bà mà bị cáo điều khiển để đi lấy trộm tài sản của người khác, bà O không biết bị cáo lấy xe đạp của bà để đi thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe đạp cho bà O được nhận lại xong. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 11/10/2020 bị cáo Võ Văn M lợi dụng lúc chiếc xe Mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOVO màu xanh bạc, biển kiểm soát 63B7-219.44 của

chị Phan Thị Lệ H không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo đã lén lút lấy trộm chiếc xe nêu trên dẫn bộ về cất giấu tại phòng trọ số C2 Nhà trọ không tên, địa chỉ số AE, khóm A, phường A, thành phố T, tỉnh Trà Vinh nơi bị cáo đang thuê để ở. Sau đó, Lực lượng công an đến kiểm tra phát hiện, tiến hành thu giữ vật chứng và giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo. Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì giá trị của tài sản bị trộm cắp: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại NOVO màu xanh bạc có giá là 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng). Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Võ Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm. Bản thân bị cáo đã có 04 tiền án. Tuy bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và được ra ngoài xã hội, đã từng được cải tạo, giáo dục, nhưng nay bị cáo vẫn không cố gắng lao động chân chính, mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, xét thấy bị cáo là đối tượng khó cải tạo, giáo dục nên cần xử bị cáo mức án tù có thời hạn mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét, sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại về tài sản, tài sản đã trả lại cho bị hại. Đồng thời bị hại có đơn yêu cầu xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phan Thị Lệ H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị O đã nhận lại được tài sản, không yêu cầu gì đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Võ Văn M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Võ Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Văn M 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/10/2020.

Căn cứ Điều 106, Điều 136 Bộ luật tống tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị hại chị Phan Thị Lệ H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị O đã nhận lại được tài sản, không yêu cầu gì đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Buộc bị cáo Võ Văn M nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành **Thạch Thị Mỹ Kim** **Lê Thị Thu Trang**